|  |  |
| --- | --- |
| **KẾ HOẠCH BÀI DẠY** | |
| **Môn:** | **Đạo đức** |
| **Lớp:** | **5A** |
| **Tên bài dạy:** | Bài 10. Em phòng, tránh xâm hại (t1) |
| **Tiết CT:** | **27** |
| **Thời gian dạy:** | **Thứ Hai ngày 17/3/2025** |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về phòng, tránh xâm hại trẻ em. Thực hiện được một số kĩ năng để phòng, tránh xâm hại

**-** *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.*Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.*Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.Năng lực điều chỉnh hành vi, có thái độ, lời nói, việc làm biết cách phòng, tránh xâm hại**.** Góp phần hình thành năng lực phát triển bản thân, tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội.

**-** Góp phần hình thành phẩm chất yêu nước, chăm chỉ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:**

**-** Giáo án, SHS, SGV, SBT Đạo đức 5.Các video clip liên quan đến phòng,tránh xâm hại**.** Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Học sinh:** Sách giáo khoa.Tranh ảnh, tư liệu, video sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu**  **a) Mục tiêu:**  - Tạo cảm xúc vui tươi, hứng thú của HS trước giờ học.  - Kết nối được kiến thức HS đã biết với nội dung kiến thức mới trong bài  - Giới thiệu bài mới.  **b) Cách thực hiện:** | |
| - Gv nêu tên trò chơi: Ghép chữ  - Gv hướng dẫn luật chơi  - Gv mở rộng:  + Tấm khiên là biểu tượng của điều gì?  + Các từ khóa trong tấm khiên có ý nghĩa gì?  - Gv nhận xét, đánh giá, tổng kết hoạt động  - Gv dẫn vào bài: Tấm khiên là biểu tượng cho việc bảo vệ bản thân. Trẻ em có nguy cơ gặp phải hành vi xâm hại. Biết về một số quy định cơ bản của pháp luật và các kĩ năng phòng, tránh xâm hại giúp trẻ em bảo vệ được mình khi gặp hành vi xâm hại. | - HS quan sát  - Hs ghép các chữ cái trong ba tấm khiên thành những từ ngữ có liên quan đến việc bảo vệ trẻ em khỏi các hành vi xâm hại theo nhóm 2  - HS chia sẻ trước lớp các từ khóa ghép được  - Hs lắng nghe, trao đổi trước lớp  Gợi ý:  + Khiên: để bảo vệ ,ngăn cản một hoặc nhiều điều xấu trong cuộc sống cho bản thân chúng ta  + Luật trẻ em: Pháp lệnh bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em  + Bộ luật hình sự: hệ thống các quy phạm pháp luật quy định các hình phạt có thể áp dụng đối với người phạm tội  + Bảo vệ: chống lại mọi sự huỷ hoại, xâm phạm để giữ cho được nguyên vẹn  - HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức:**  **1. Hoạt động 1: Đọc thông tin và thực hiện yêu cầu**  **a) Mục tiêu:**  - Hs nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về phòng, tránh xâm hại trẻ em  **b) Cách thực hiện:** | |
| - GV hướng dẫn học sinh đọc thông tin trong SGK trang 51,52,53  - Gv yêu cầu hs trao đổi trong nhóm: Nêu một số quy định của pháp luật về phòng, tránh xâm hại trẻ em | -Hs trao đổi trong nhóm 2, trao đổi một số quy định của pháp luật về phòng, tránh xâm hại trẻ em.  -Hs chia sẻ trước lớp  Gợi ý: Hs nêu: các hành vi bị nghiêm cấm đối với trẻ em, quyền bí mật đời sống riêng tư, quyền được bảo vệ để không bị xâm hại tình dục, quyền được bảo vệ để không bị bóc lột sức lao động |
| **Hoạt động 2: Quan sát tranh và trả lời câu hỏi**  **a) Mục tiêu:**  - HS nhận biết được nguy cơ và biết cách phòng, tránh xâm hại trẻ em  **b) Cách thực hiện:** | |
| - GV hướng dẫn học sinh quan sát tranh trang 53,54, xác định các tình huống nguy cơ và cách phòng tránh xâm hại  -Gv yêu cầu :  +Bạn nào trong tranh đã nhận biết được nguy cơ và biết cách phòng, tránh xâm hại?  + Việc phòng, tránh nguy cơ xâm hại có ý nghĩa như thế nào đối với bản thân em?  -Gv khuyến khích hs đưa ra những ứng xử phù hợp trước các tình huống nguy hiểm để bảo vệ bản thân. | - HS quan sát tranh trong nhóm 4, trao đổi với nhóm  Gợi ý:  Tranh 1: Nguy cơ đường vắng vẻ, trời tối   * Hs biết cách phòng, tránh xâm hại bằng cách đi nhanh hơn   Tranh 2: Nguy cơ về sự phức tạp của Internet   * Hs chưa biết cách phòng,tránh xâm hại vì chưa tìm hiểu kĩ tính bảo mật đã vội vàng điền thông tin cá nhân   Tranh 3: Nguy cơ tiếp xúc với người lạ   * Hs biết cách phòng, tránh xâm hại bằng cách không đáp ứng yêu cầu của người lạ   Tranh 4: Nguy cơ tiếp xúc với người lạ   * Hs biết cách phòng, tránh xâm hại bằng cách không đáp ứng yêu cầu của người lạ   Tranh 5: Nguy cơ tiếp xúc với người lạ   * Hs chưa biết cách phòng, tránh xâm hại bằng cách đồng ý với yêu cầu của người lạ   Tranh 6: Nguy cơ bị mẹ bỏ mặc   * Hs biết cách phòng tránh xâm hại bằng cách yêu cầu sự chăm sóc từ mẹ   - HS chia sẻ, HS khác bổ sung cho bạn.  - HS lắng nghe |
| **3. Hoạt động thực hành, luyện tập**  **a) Mục tiêu:**  - Hs biết được một số kĩ năng để phòng,tránh xâm hại  **b) Cách tiến hành:** | |
| - GV treo tranh, yêu cầu hs quan sát tranh và thực hiện các nội dung sau:  + Sắp xếp các tranh theo thứ tự phù hợp  + bạn trong tranh đã ứng xử như thế nào khi gặp người có hành vi xâm hại?  + Kể thêm các cách phòng, tránh xâm hại mà em biết.  - GV cho HS chia sẻ kết quả thảo luận.  - GV cho nhận xét kết quả, tuyên dương HS tích cực. | - HS làm việc nhóm 2. Trao đổi với bạn  Gợi ý:  + Sắp xếp: 3;6;2;4;5;1  + Cách ứng xử của bạn trong tranh: đẩy người lạ ra, tỏ thái độ kiên quyết khi yêu cầu dừng ngay hành động lại nếu không sẽ hét lên; kêu cứu; kể cho mẹ nghe  + Cách phòng, tránh xâm hại khác: nói không một cách kiên quyết, rời đi chỗ khác, không thực hiện theo yêu cầu…..  - HS chia sẻ trước lớp, HS khác bổ sung cho bạn.  - HS lắng nghe. |
| **4. Hoạt động vận dụng**  **a) Mục tiêu:**  - HS củng cố kiến thức sau bài học.  **b) Cách tiến hành:** | |
| - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.  \* DẶN DÒ  - GV nhắc nhở HS:  + Đọc trước Tiết 2 – Em phòng, tránh xâm hại | - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………